SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT AN MỸ

Số: 621/QĐ-THPTAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách Nhà nước quý 3 năm 2026 và 9 tháng đầu năm 2026 của Trường THPT An Mỹ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT AN MỸ

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2801/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-SGDĐT ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 791/QĐ-SGDĐT ngày 17 tháng 03 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 3759/QĐ-SGDĐT ngày 06 tháng 08 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 11);

Căn cứ vào Bảng đối chiếu tình hình sử dụng kinh phí ngân sách bằng hình thức rút dự toán tại Kho bạc nhà nước quý 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý 3 năm 2026 và 09 tháng đầu năm 2026 của Trường THPT An Mỹ (theo biểu mẫu 75 đính kèm)

Điều 2: Bộ phận tài chính theo dõi và thực hiện theo quyết định đã ban hành.

Điều 3: Ban giám hiệu Trường THPT An Mỹ và các bộ phận có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Hùng

Đơn vị: Trường THPT An Mỹ **Mẫu biểu số 75**

Chương: 422

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
(03 THÁNG/06 THÁNG/09 THÁNG/CẢ NĂM)
Quý 3 năm 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

(Kèm theo Quyết định số: 621/QĐ-THPTAM ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Trường THPT An Mỹ)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường THPT An Mỹ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2026 như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 3 tháng	Ước thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 3 tháng so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**42.597.115.390**	**10.071.543.345**	**24%**	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**42.597.115.390**	**10.071.543.345**	**24%**	
1	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	42.597.115.390	10.071.543.345	24%	
1.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	281.964.743	-	-	
1.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	42.315.150.647	10.071.543.345	24%	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

Kế toán

Nguyễn Thị Tuyết Hoa

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG AN MỸ

Nguyễn Hoàng Hùng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT AN MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3/2026 (3 THÁNG)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2801/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2025 về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-SGDĐT ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc điều chỉnh, bổ sung giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 791/QĐ-SGDĐT ngày 17 tháng 03 năm 2026 về việc điều chỉnh, bổ sung giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 3759/QĐ-SGDĐT ngày 06 tháng 08 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 11);

Trường THPT An Mỹ báo cáo thuyết minh công khai tình hình thực hiện dự toán nhà nước Quý 3/2026 (3 tháng) như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI, NỘP NGÂN SÁCH, PHÍ, LỆ PHÍ

Tổng thu chi 3 tháng năm 2026: 0 đồng

Tổng chi 3 tháng năm 2026: 0 đồng

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH

Nguồn ngân sách nhà nước:

Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: 10.071.543.345 đồng

1. Tổng số chi trong kỳ: 10.071.543.345 đồng - Đạt 24% so với dự toán năm.

2. Chi tiết theo nhóm mục chi chính:

- Chi thực hiện nhiệm vụ thường xuyên: 0 đồng.

- Chi thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên: 10.071.543.345 đồng

Trong đó:

Chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương: **5.725.332.662 đồng**

Chi thông tin tuyên truyền liên lạc: **1.824.117 đồng**

Chi phí thuê mướn khác: **143.000.000 đồng**

Chi khác (rút miễn giảm học phí HK1 NH2025-2026): **913.440.000 đồng**

Chi thu nhập tăng thêm quý 2/2026: **3.287.546.566 đồng**

Đánh giá và giải trình biến động chi: Chi ngân sách Quý 3 năm 2026 đạt **24%** so với dự toán được giao vì quý 2 cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, đảm bảo kịp thời các khoản chi chế độ cho viên chức.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN, THANH TRA (Nếu có):

1. Các hình thức thực hiện xử lý tài chính theo kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước: .....

2. Các biện pháp khắc phục hạn chế, sai sót trong quản lý tài chính tại đơn vị:

Đơn vị: Trường THPT An Mỹ **Mẫu biểu số 75**

Chương: 422

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
(03 THÁNG/06 THÁNG/09 THÁNG/CẢ NĂM)
9 tháng đầu năm 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

(Kèm theo Quyết định số: 621/QĐ-THPTAM ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Trường THPT An Mỹ)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường THPT An Mỹ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2026

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện/ Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 3 tháng so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**				
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**42.597.115.390**	**24.525.581.212**	**58%**	
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**42.597.115.390**	**24.525.581.212**	**58%**	
1	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	42.597.115.390	24.525.581.212	58%	
1.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	281.964.743	-	-	
1.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	42.315.150.647	24.525.581.212	58%	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

Kế toán	Thủ trưởng đơn vị
	(Chữ ký, dấu)
Nguyễn Thị Tuyết Hoa	Nguyễn Hoàng Hùng

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT AN MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2026

CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2801/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2025 về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-SGDĐT ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc điều chỉnh, bổ sung giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 791/QĐ-SGDĐT ngày 17 tháng 03 năm 2026 về việc điều chỉnh, bổ sung giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 3759/QĐ-SGDĐT ngày 06 tháng 08 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 11);

Trường THPT An Mỹ báo cáo thuyết minh công khai tình hình thực hiện dự toán nhà nước 9 tháng đầu năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI, NỘP NGÂN SÁCH, PHÍ, LỆ PHÍ

Tổng thu chi 9 tháng năm 2026: 0 đồng

Tổng chi 9 tháng năm 2026: 0 đồng

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH

Nguồn ngân sách nhà nước:

Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo: 24.525.581.212 đồng

1. Tổng số chi trong kỳ: 24.525.581.212 đồng - Đạt 58% so với dự toán năm.

2. Chi tiết theo nhóm mục chi chính:

- Chi thực hiện nhiệm vụ thường xuyên: 0 đồng.

- Chi thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên: 24.525.581.212 đồng

Trong đó:

Chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương: **14.559.188.605 đồng**

Chi hàng hóa, dịch vụ: **202.136.655 đồng**

Chi thông tin tuyên truyền liên lạc: **17.009.389 đồng**

Chi văn phòng phẩm: **202.136.655 đồng**

Chi sửa chữa, duy tu: **3.240.000 đồng**

Chi chuyên môn: **185.441.566 đồng**

Chi phí thuê mướn khác: **228.450.000 đồng**

Chi khác (hỗ trợ chi phí học tập HK2 NH 2025-2026): **9.750.000 đồng**

Chi khác (rút miễn giảm học phí HK1 NH2025-2026): **913.440.000 đồng**

Chi khác (rút miễn giảm học phí HK2 NH2025-2026): **1.141.800.000 đồng**

Chi hỗ trợ khác (tiền tết): **186.000.000 đồng**

Chi khác: **4.050.000 đồng**

Chi thu nhập tăng thêm quý 2/2026: **3.287.546.566 đồng**

Đánh giá và giải trình biến động chi: Chi ngân sách Quý 3 năm 2026 đạt **24%** so với dự toán được giao vì quý 2 cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, đảm bảo kịp thời các khoản chi chế độ cho viên chức.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN, THANH TRA (Nếu có):

1. Các hình thức thực hiện xử lý tài chính theo kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán nhà nước: .....

2. Các biện pháp khắc phục hạn chế, sai sót trong quản lý tài chính tại đơn vị:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT AN MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai thực hiện dự toán thu chi 9 tháng đầu năm 2026

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30 ngày 12 tháng 10 năm 2026, tại trụ sở Trường THPT An Mỹ, chúng tôi tiến hành lập biên bản về việc niêm yết công khai thực hiện dự toán thu chi 9 tháng đầu năm 2026, nội dung cụ thể như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1. Thành phần tham dự:

Ông Nguyễn Hoàng Hùng	Hiệu trưởng	Chủ tọa
Bà Lâm Thị Thà	GV – Thư ký hội đồng	Thư ký
Ông Lê Đoàn Minh Thái	Phó Hiệu trưởng	Ủy viên
Ông Võ Quốc Hùng	Phó Hiệu trưởng	Ủy viên
Bà Nguyễn Thị Tuyết Hoa	PT. Kế toán	Ủy viên

II. NỘI DUNG NIÊM YẾT:

Thực hiện công khai dự toán thu – chi ngân sách nhà nước quý 3 năm 2026 theo đúng quy định tại Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hàng một số điều Luật ngân sách nhà nước. Hồ sơ niêm yết bao gồm:

1. Quyết định số 621 /QĐ-THPTAM ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Trường THPT An Mỹ về việc công khai thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2026.

2. Biểu mẫu số 75: Công khai thực hiện dự toán thu – chi ngân sách nhà nước 9 tháng đầu năm 2026 (Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026).

III. HÌNH THỨC VÀ ĐỊA ĐIỂM NIÊM YẾT

1. Tại bảng tin phòng giáo viên: Niêm yết bản chính có đóng dấu tại bảng thông báo công khai tài chính.

2. Tại trang thông tin điện tử: Đăng tải file PDF các văn bản nêu trên tại chuyên mục "Công khai" trên website nhà trường.

IV. THỜI GIAN NIÊM YẾT

- Thời điểm bắt đầu niêm yết: Từ 9 giờ 00 ngày 12 tháng 10 năm 2026.

- Thời gian niêm yết dự kiến: 30 ngày liên tục (kể từ ngày niêm yết).

V. KẾT LUẬN:

Các thành phần tham gia thống nhất nội dung công khai là trung thực, đầy đủ và đúng quy định của pháp luật về công khai tài chính. Hồ sơ niêm yết được giữ nguyên trạng, không tẩy xóa hay rách nát tại thời điểm lập biên bản.

Biên bản kết thúc vào lúc 9 giờ 30 phút cùng ngày, đã được đọc lại cho mọi người cùng nghe và thống nhất ký tên./.

THƯ KÝ	KẾ TOÁN	HIỆU TRƯỞNG
Lâm Thị Thà	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	Nguyễn Hoàng Hùng

Người ký: Võ Thanh Châu
Ngày ký: 05/10/2026 14:12:11
Chức danh: Kế toán trưởng
Nơi ký: KBNN Khu vực II-PGD số 17
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối chiếu xác nhận số dư

Mã chương: 422 **Mã hồ sơ: DCSD2[illegible]5121-01143005837** **Mẫu số 26**

Đơn vị: Trường THPT An Mỹ **Ký hiệu: 01a-SDKP/ĐVDT**

Mã ĐVQHNS: 1085121

Mã cấp NS: 2

Kho bạc Nhà nước giao dịch: KBNN Khu vực II-PGD số 17

BẢNG ĐỐI CHIẾU DỰ TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẰNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Tháng 7 đến tháng 9 Năm 2026

Mã nguồn ngân sách nhà nước	Mã ngành kinh tế	Mã chương trình mục tiêu, dự án	DT năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm	DT năm nay		DT được sử dụng trong năm	DT đã sử dụng		DT giữ lại	DT còn lại
					Trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo		Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cảo		
A	B	C	1	2	3	4	5=1+4	6	7	8	9=5-7
12	074	00000	0	18.827.201.000	39.500.000	19.957.841.000	19.957.841.000	5.188.496.318	12.667.129.818	0	7.290.711.182
14	074	00000	517.466.647	20.882.843.000	0	20.882.843.000	21.400.309.647	4.883.047.027	11.858.451.394	0	9.541.858.253
18	074	00000	0	957.000.000	0	957.000.000	957.000.000	0	0	0	957.000.000
13	074	00000	281.964.743	0	0	0	281.964.743	0	0	0	281.964.743
		Cộng:	799.431.390	40.667.044.000	39.500.000	41.797.684.000	42.597.115.390	10.071.543.345	24.525.581.212	0	18.071.534.178
Phần KBNN ghi:											

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 5 tháng 10 năm 2026

Kế toán **Kiểm soát**

(Ký tên) *(Ký tên, đóng dấu)*

ĐƠN VỊ GIAO DỊCH

Ngày 5 tháng 10 năm 2026

Kế toán trưởng **Thủ trưởng đơn vị**

(Ký, ghi họ tên) *(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)*

Mai Vân Nga

Người ký: Võ Thanh Châu
Ngày ký: 05/10/2026 14:12:11
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN Khu vực II-PGD số 17

Võ Thanh Châu

Người ký: Nguyễn Thị Tuyết Hoa
Ngày ký: 05/10/2026 09:46:02
Đơn vị: Trường THPT An Mỹ

Nguyễn Thị Tuyết Hoa

Người ký: Nguyễn Hoàng Hùng
Ngày ký: 05/10/2026 10:40:12
Đơn vị: Trường THPT An Mỹ

Nguyễn Hoàng Hùng

Người ký: Võ Thanh Châu
Ngày ký: 02/10/2026 14:13:56
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN Khu vực II-PGD số 17
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối chiếu xác nhận số dư

Mã chương: 422 **Mã hồ sơ: SD26-1085121-0143005681** **Mẫu số 28**

Đơn vị: Trường THPT An Mỹ **Ký hiệu: 02a-SDKP/ĐVDT**

Mã ĐVQHNS: 1085121

Mã cấp NS: 2

Kho bạc Nhà nước giao dịch: KBNN Khu vực II-PGD số 17

BẢNG ĐỐI CHIẾU TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẰNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Tháng 7 đến tháng 9 Năm 2026

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn ngân sách nhà nước	Mã ngành kinh tế	Mã nội dung kinh tế	Mã chương trình mục tiêu, dự án	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
Lương theo ngạch, bậc	12	074	6001	00000	0	0	2.016.401.695	5.192.417.155	2.016.401.695	5.192.417.155
Phụ cấp chức vụ	12	074	6101	00000	0	0	35.564.501	83.617.002	35.564.501	83.617.002
Phụ cấp ưu đãi nghề	12	074	6112	00000	0	0	1.117.479.832	2.039.039.439	1.117.479.832	2.039.039.439
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	12	074	6113	00000	0	0	5.234.500	13.727.500	5.234.500	13.727.500
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	12	074	6115	00000	0	0	423.027.935	1.063.094.986	423.027.935	1.063.094.986
Bảo hiểm xã hội	12	074	6301	00000	0	0	420.749.003	1.077.651.954	420.749.003	1.077.651.954
Bảo hiểm y tế	12	074	6302	00000	0	0	74.249.824	190.173.875	74.249.824	190.173.875
Bảo hiểm thất nghiệp	12	074	6304	00000	0	0	24.749.940	63.391.291	24.749.940	63.391.291
Các khoản đóng góp khác	12	074	6349	00000	0	0	12.374.971	31.695.646	12.374.971	31.695.646
Hỗ trợ đối tượng chính sách chi phí học tập	12	074	6157	00000	0	0	0	9.750.000	0	9.750.000
Chi khác	12	074	6449	00000	0	0	0	186.000.000	0	186.000.000
Tiền điện	12	074	6501	00000	0	0	0	126.008.265	0	126.008.265

Tiền nước	12	074	6502	00000	0	0	0	76.128.390	0	76.128.390
Mua sắm công cụ, dụng cụ văn phòng	12	074	6552	00000	0	0	0	15.741.600	0	15.741.600
Vật tư văn phòng khác	12	074	6599	00000	0	0	0	5.261.760	0	5.261.760
Cước phí điện thoại (không bao gồm khoán điện thoại); thuê bao đường điện thoại; fax	12	074	6601	00000	0	0	132.117	1.395.389	132.117	1.395.389
Thuê bao kênh vệ tinh; thuê bao cáp truyền hình; cước phí Internet; thuê đường truyền mạng	12	074	6605	00000	0	0	1.692.000	15.614.000	1.692.000	15.614.000
Thuê phương tiện vận chuyển	12	074	6751	00000	0	0	11.400.000	11.400.000	11.400.000	11.400.000
Thuê đào tạo lại cán bộ	12	074	6758	00000	0	0	132.000.000	217.050.000	132.000.000	217.050.000
Hệ thống số, nền tảng số, hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu và các thiết bị công nghệ số	12	074	6912	00000	0	0	0	3.240.000	0	3.240.000
Chi mua hàng hóa, vật tư	12	074	7001	00000	0	0	0	179.941.566	0	179.941.566
Chi khác	12	074	7049	00000	0	0	0	5.500.000	0	5.500.000
Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo theo chế độ	12	074	7766	00000	0	0	913.440.000	2.055.240.000	913.440.000	2.055.240.000
Chi các khoản khác	12	074	7799	00000	0	0	0	4.050.000	0	4.050.000
Lương theo ngạch, bậc	14	074	6001	00000	0	0	754.513.761	2.566.334.663	754.513.761	2.566.334.663
Phụ cấp chức vụ	14	074	6101	00000	0	0	11.180.000	38.592.501	11.180.000	38.592.501
Phụ cấp ưu đãi nghề	14	074	6112	00000	0	0	474.627.751	1.000.349.674	474.627.751	1.000.349.674
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	14	074	6113	00000	0	0	1.976.000	6.821.000	1.976.000	6.821.000
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	14	074	6115	00000	0	0	155.208.881	520.347.802	155.208.881	520.347.802
Bảo hiểm xã hội	14	074	6301	00000	0	0	156.553.449	531.296.745	156.553.449	531.296.745
Bảo hiểm y tế	14	074	6302	00000	0	0	27.627.079	93.758.247	27.627.079	93.758.247
Bảo hiểm thất nghiệp	14	074	6304	00000	0	0	9.209.027	31.252.750	9.209.027	31.252.750
Các khoản đóng góp khác	14	074	6349	00000	0	0	4.604.513	15.626.375	4.604.513	15.626.375
Chi khác	14	074	6449	00000	0	0	3.287.546.566	7.054.071.637	3.287.546.566	7.054.071.637
				Cộng:	0	0	10.071.543.345	24.525.581.212	10.071.543.345	24.525.581.212
Phần KBNN ghi:										

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 2 tháng 10 năm 2026

Kế toán	**Kiểm soát**
(Ký tên)	*(Ký tên, đóng dấu)*
Mai Vân Nga	Người ký: Võ Thanh Châu Ngày ký: 02/10/2026 14:13:56 Chức danh: Kế toán trưởng Đơn vị: KBNN Khu vực II-PGD số 17 Võ Thanh Châu

ĐƠN VỊ GIAO DỊCH

Ngày 2 tháng 10 năm 2026

Kế toán trưởng	**Thủ trưởng đơn vị**
(Ký, ghi họ tên)	*(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)*
Người ký: Nguyễn Thị Tuyết Hoa Ngày ký: 02/10/2026 09:47:39 Đơn vị: Trường THPT An Mỹ Nguyễn Thị Tuyết Hoa	Người ký: Nguyễn Hoàng Hùng Ngày ký: 02/10/2026 10:07:27 Đơn vị: Trường THPT An Mỹ Nguyễn Hoàng Hùng